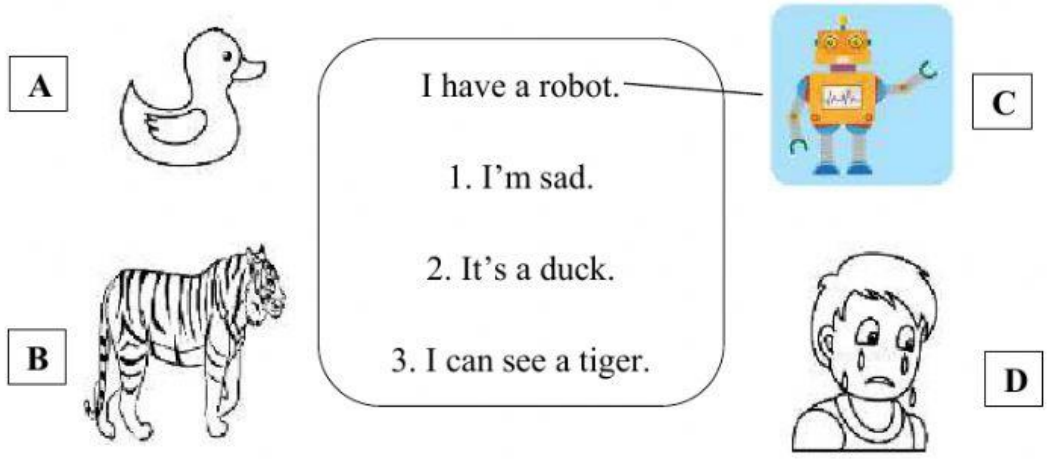
UBND HUYỆN THỐNG NHẤT TRƯỜNG TH TRẦN BÌNH TRỌNG HỌ VÀ TÊN: ..... LỚP:		**ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG HỌC SINH CUỐI KÌ I – KHỐI 2 (2T/TUẦN)** **NĂM HỌC 2021 - 2022** Thời gian làm bài: 20 phút.	
MÔN TIẾNG ANH **Reading and Writing skill**	**GIÁM THỊ 1**	**GIÁM THỊ 2**	**SỐ THỨ TỰ**

ĐIỂM	**L** :..... **S** : ..... **R & W:** ..... **T** :.....	**GIÁM KHẢO 1**	**GIÁM KHẢO 2**	**SỐ THỨ TỰ**
BẰNG SỐ	**BẰNG CHỮ**	**NHẬN XÉT**		

READING

Question 1. Read and draw lines. There is one example. (0,75 pt)

(Đọc và nối tranh với câu cho đúng)



LIVEWORKSHEETS

Question 2. Look, read and circle. There is one example. (0,75 pt)

(Nhìn tranh, đọc các câu và khoanh tròn câu đúng)



Example **A** tag **B** soccer

4. 

A Hands up. **B** Hands down.

5. 

A She's thirsty. **B** She's bored.

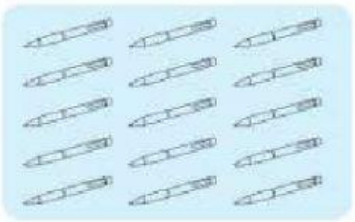
6. 

A Happy birthday. **B** Merry Christmas.

Question 3. Look, read and put a tick (√) or a cross (×) . There is one example. (1pt)

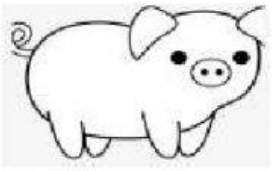
(Nhìn tranh, đọc các câu và đánh dấu đúng (√) hoặc sai (×).

Example:  It's a nose. √  It's a nut. ×

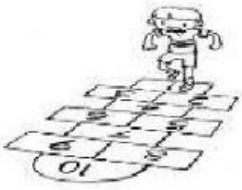
7. 

How many pens are there?
Fourteen pens. ☐

LIVEWORKSHEETS

8. 

What's that?
It's a pig. ☐

9. 

Let's play hopscotch.
OK. ☐

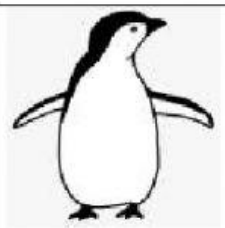
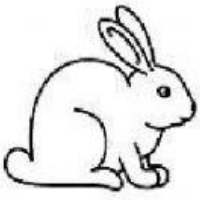
10. 

What do you do on weekends?
I ride my bike. ☐

WRITING

Question 1. Look and write the letter. There is one example. (0,75pt)

(Nhìn tranh và viết chữ cái đúng vào chỗ trống)

	Example 	**q** ueen	1.		__ctopus
2.		__enguin	3.		__abbit

LIVEWORKSHEETS

Question 2. Look and write the correct answer. There is one example. (0.75 pt)

(Nhìn tranh và viết từ đúng vào chỗ trống)

A. duck **C. thirsty**

B. nineteen **D. triangle**

Example.



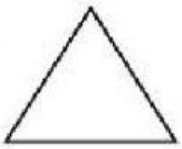
What's that?

It's a **duck.**



4. How are you?

I'm _____



5. What shape is it?

It's a _____



6. How many cookies are there?

There are _____ cookies.

Question 3. Order the words. There is one example. (0.5 pt)

(Sắp xếp từ)

Example

a	rabbit	It's

It's a rabbit.

7. your Close books.

_____.

8. and play seek. Let's hide

_____

LIVEWORKSHEETS